

Bản án số: 89/2022/HS-ST
Ngày 23 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Dương Thị Thu Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: ông **Nguyễn Thế Căn** và bà **Đinh Thanh Hoàn**

- Thư ký phiên tòa: bà **Đặng Thu Trang**, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông **Mai Văn Toàn** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2022/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/Họ và tên: **Lê Thị Thu H** (không có tên gọi khác), sinh ngày 08 tháng 5 năm 1998, tại Móng Cái, Quảng Ninh

Nơi thường trú: xã H, Thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Tuấn H, sinh năm: 1972 và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1980; chồng: chưa; có 03 (ba) con (lớn nhất sinh năm: 2012, nhỏ nhất sinh năm: 2021); tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: ngày 02/8/2022, bị Công an Thành phố Móng Cái xử phạt hành chính về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức: Cảnh cáo;

Bị cáo đầu thú ngày 06/4/2022, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

2/Họ và tên: **Bùi Công T** (không có tên gọi khác), sinh ngày 03 tháng 4 năm 1986, tại Hải Hà, Quảng Ninh.

Nơi thường trú: xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn S (đã chết) và bà: Trần Thị B, sinh năm: 1960; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: ngày 23/7/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái xử phạt 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”.

Bị bắt quả tang ngày 06/4/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Nghiêm Mạnh C, sinh năm: 1975; nơi thường trú: phường C, Thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt có lý do.

- *Người làm chứng*: Trần Văn P; Trần Vũ C.

- *Người chứng kiến*: Hoàng Minh Khai; Nguyễn Văn Chinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị Thu H và anh Nghiêm Mạnh C chung sống như vợ chồng, cùng thuê phòng trọ tại số khu 4, phường K, Thành phố M. Do cả hai đều sử dụng trái phép chất ma túy nên H nảy sinh ý định mua ma túy “đá” về bán kiếm lời. Tối ngày 05/4/2022, H đến khu vực cổng Trung tâm Y tế Thành phố Móng Cái gặp và mua của một người đàn ông tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 (một) túi ma túy “đá” với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua, H chia túi ma túy T 02 (hai) túi nhỏ đem về phòng trọ cất giấu trên gác xép để bán.

Khoảng 13 giờ ngày 06/4/2022, Bùi Công T gọi điện thoại cho H hỏi mua 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) ma túy “đá” để sử dụng. H đồng ý bán và bảo T đến phòng trọ của H để giao dịch. Sau đó, H lấy 01 phần ma túy cho vào 01 (một) túi nilon, cất vào trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE để trên bàn ở gác xép. Một lúc sau, T đến phòng trọ của H thì gặp anh Nghiêm Mạnh C và anh Trần Văn P đang ngồi chơi tại gian ngoài phòng trọ. T đi thẳng lên gác xép của phòng trọ gặp H và lấy số tài khoản ngân hàng Vietcombank của H sử dụng rồi gọi điện thoại nhờ bạn là Trần Vũ C chuyển vào tài khoản của H số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau khi nhận được tiền, H bảo T lấy bao thuốc lá để trên bàn. Biết bên trong bao thuốc lá có ma túy nên T cầm cho vào túi quần rồi đi tìm chỗ sử dụng. Hồi 13 giờ 30 phút cùng ngày, T đi đến khu vực khu 4, phường K, Thành phố M, thì bị Tổ công tác của Công an phường Hải Yên, Thành phố Móng Cái phối hợp với Công an Thành phố Móng Cái kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của T: trong túi quần trước bên phải có 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE bên trong có 01 (một) túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M1), 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO lắp 01 (một) sim.

Căn cứ tài liệu điều tra, ngày 06/4/2022 Cơ quan điều tra Công an Thành phố Móng Cái ra Lệnh khám xét khẩn cấp phòng trọ của Lê Thị Thu H, phát hiện thấy Cơ quan điều tra đến thi hành lệnh khám xét, H đã mở hé cửa sổ ở bờ tường phía tây phòng trọ và lấy 02 (hai) túi ma túy còn lại thả qua cửa sổ xuống rãnh thoát nước sát chân tường ngoài phòng trọ, nhưng bị Cơ quan điều tra phát

hiện, thu giữ tại rãnh thoát nước sát chân tường ngoài phòng trọ: 01 (một) túi nilon kích thước (3x3)cm chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M2), 01 (một) bọc giấy màu xanh bên trong có 01 (một) mảnh giấy vệ sinh bọc 01 (một) túi nilon kích thước (7,5x4)cm chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M3).

Tại thời điểm khám xét trong phòng trọ của H có anh Nghiêm Mạnh C và anh Trần Văn P, qua khám xét đã thu giữ:

- Trên mặt bàn uống nước kê sát tường tại góc xép phòng trọ: 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, trong bầu nỏ và thân nỏ bám dính chất cặn (kí hiệu M4); 01 (một) hộp nhựa màu đen, kích thước (5x5x2)cm bên trong đựng 07 túi nilon đều bám dính chất tinh thể màu trắng dạng vệt và 01 túi nilon màu đỏ, kích thước (2x1,5)cm, bám dính chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M5 đến M12); 01 (một) túi nilon kích thước (12x8)cm, bên trong đựng 74 vỏ túi nilon; 01 (một) chiếc bật lửa ga;

- Trên giường ngủ ở góc xép phòng trọ: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, lắp 01 (một) sim.

Ngay sau đó, Lê Thị Thu H đến Công an Thành phố Móng Cái đầu thú về hành vi bán ma túy cho Bùi Công T; anh Nghiêm Mạnh C giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, lắp 01 sim của Lê Thị Thu H; đồng thời H giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 200.000 đồng bán ma túy cho Bùi Công T.

Tại các bản Kết luận giám định số 590 và số 591 ngày 14/4/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận:

- Mẫu vật kí hiệu từ (M1 đến M12) là ma túy; Loại: Methamphetamine; Khối lượng M1: 0,449 gam; M2: 0,389 gam; M3: 4,394 gam; M4 đến M12: dạng vệt không xác định được khối lượng.

- Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nghiêm Mạnh C, Trần Văn P, Lê Thị Thu H.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bùi Công T và Lê Thị Thu H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra, H khai: bộ bình sử dụng ma túy là của H cất giấu ở phòng trọ để H sử dụng; các túi nilon bám dính chất tinh thể màu trắng bị thu giữ là túi nilon đựng ma túy H mua về một mình sử dụng hết và cất trong chiếc hộp nhựa trong phòng trọ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Nghiêm Mạnh C có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện: anh và Lê Thị Thu H chung sống với nhau như vợ chồng, đã có 02 người con chung nhưng không đăng ký kết hôn. Đồng thời, anh có lời khai phù hợp lời khai của H, T về thời gian, không gian T đến gặp H nhưng anh đang mãi chơi điện thoại không biết giữa anh T và H thỏa thuận việc gì, sau đó, T đi về. Sau đó, lực lượng Công an đến kiểm tra, khám xét phòng trọ thu giữ: 01 bộ bình sử dụng ma túy “đá”, 01 hộp nhựa màu đen bên trong có 07

vỏ túi nilon trong suốt và 01 vỏ túi nilon màu đỏ, 01 bật lửa ga màu vàng, 01 điện thoại Iphone và nhiều vỏ túi nilon nhỏ. Anh không tham gia bán trái phép chất ma túy cho T, H cũng không chia tiền bán ma túy cho anh, anh không biết H cất giấu ma túy nhằm mục đích bán kiếm lời. Đối với chiếc điện thoại Iphone là tài sản của anh không liên quan đến việc H bán trái phép chất ma túy nên anh đề nghị được trả lại. Ngày 22/9/2022, anh có đơn xét xử vắng mặt vì sức khỏe không đảm bảo.

Người làm chứng: anh Trần Vũ C có lời khai thể hiện: vào trưa ngày 06/4/2022, Bùi Công T gọi điện nhờ anh chuyển số tiền 200.000đ vào tài khoản của Ngân hàng Vietcombank nhưng anh không biết T chuyển tiền để làm gì. Vì việc T mượn anh số tiền trên là giao dịch dân sự, số tiền nhỏ nên anh không yêu cầu T phải trả số tiền này cho anh.

Anh Trần Văn P có lời khai thể hiện phù hợp lời khai của bị cáo H và anh Nghiêm Mạnh C về thời gian, không gian, địa điểm cũng như việc anh chứng kiến kiểm tra, khám xét thu giữ vật chứng tại phòng trọ của H.

Người chứng kiến, anh Nguyễn Văn Chinh có lời khai được mời chứng kiến kiểm tra người đàn ông tên là Bùi Công T và thu giữ 01 bao thuốc WHITE HORSE, kiểm tra bên trong bao thuốc sau lớp giấy có 01 túi nilon có chứa chất tinh thể màu trắng, T khai là ma túy “đá” mua của người tên H mục đích sử dụng cho bản thân và 01 chiếc điện thoại OPPO.

Chị Hoàng Minh Khai có lời khai được mời chứng kiến kiểm tra thu giữ vật chứng là 02 túi nilon bên chứa chất tinh thể màu trắng phù hợp lời khai của bị cáo H về thời gian, không gian, địa điểm, phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 85/CT-VKS-MC, ngày 18/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Móng Cái đã truy tố bị cáo Lê Thị Thu H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Bùi Công T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với các bị cáo; sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của các bị cáo, đã đề nghị với Hội đồng xét xử:

- *Áp dụng: điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;*

- *Xử phạt: bị cáo Lê Thị Thu H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.*

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt: bị cáo Bùi Công T từ 18 đến 21 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 06/4/2022.

*) Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

*) Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy:

+) 01 (một) phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, còn nguyên vẹn, không rách nát. Mặt trước túi ghi “Phòng kỹ thuật hình sự Đội giám định số 590/KL-KTHS. Mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số 590, ngày 14 tháng 4 năm 2022”.

+) 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy được cấu tạo bởi 01 (một) bình thủy tinh cao 16cm, ở miệng bình có gắn ống hút.

+) 01 (một) bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu WHITE HORSE ; 01 (một) hộp nhựa màu đen, kích thước (5x5x2)cm; 01 (một) túi nilon trong suốt, kích thước (12x8)cm, bên trong túi đựng 74 (bảy mươi tư) túi nilon trong suốt, bên trong các túi không chứa gì; 01 (một) chiếc bật lửa ga màu vàng

- Tịch thu, phát mại sung ngân sách Nhà nước:

+) 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng, số IMEI: 356446085732019, số IMEI 2: 356446085732017 bên trong lắp 01 sim số 0945.461.888, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong (điện thoại của Lê Thị Thu H);

+) 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, bên trong lắp 01 sim viettel, máy không lên nguồn, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong (điện thoại của Bùi Công Thành).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ thu của Lê Thị Thu H.

- Trả lại cho anh Nghiêm Mạnh C 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu ghi trắng, số IMEI 358352067297377 bên trong lắp 01 sim số 0349.247.831, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: bị cáo Lê Thị Thu H và bị cáo Bùi Công T đều thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định các bị cáo có tội: đánh giá nội dung Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai của người chứng kiến, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường trên cơ sở kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở kết luận: khoảng 13 giờ ngày 06/4/2022, tại phòng trọ ở số A09 phố Thiếu Phong, thuộc khu 4, phường K, Thành phố M, Lê Thị Thu H có hành vi bán cho Bùi Công T 0,449g (không phẩy bốn bốn chín gam) Methamphetamine với giá 200.000 đồng để T sử dụng. Đến hồi 13 giờ 30 phút cùng ngày, T đem số ma túy trên đến khu vực đường Nguyễn Viết Xuân, phường K, Thành phố M, thì bị phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, H còn cất giấu tại chỗ ở 4,783g (bốn phẩy bảy tám ba gam) Methamphetamine, mục đích để bán. Tổng số ma túy H bán và cất giấu để bán là 5,232g (năm phẩy hai ba hai gam) loại Methamphetamine.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Lê Thị Thu H đã cấu T tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Bùi Công T cấu T tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, các chứng cứ buộc tội của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng nên quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Móng Cái là có căn cứ pháp lý.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

i) ... *Methamphetamine*, ... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam; ...

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) ... *Methamphetamine*,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[3]. Xét tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an ninh xã hội ở địa phương. Đây còn là nguyên nhân gây các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng do không chịu tu dưỡng bản thân, thiếu ý thức chấp hành pháp luật các bị cáo đã thực hiện hành vi pháp luật không cho phép, bị cáo H vì vụ lợi đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, còn bị cáo T đã tàng trữ trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu sử dụng cho bản thân thể hiện cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, vì vậy cần xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[4]. Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: mặc dù vụ án có 02 bị cáo nhưng không phải vụ án đồng phạm, các bị cáo thực hiện hành vi độc lập với nhau và chịu trách nhiệm hình sự tương xứng đối với các tội danh mà mỗi bị cáo đã vi phạm.

[5]. Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H và T đều đã T khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; riêng bị cáo Lê Thị Thu H sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tuy nhiên, bị cáo T có nhân thân ngày 23/7/2010, Tòa án nhân dân Thành phố Móng Cái xử phạt 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách

12 tháng, về tội “Đánh bạc”; đối với bị cáo H có nhân thân thể hiện ngày 02/8/2022, bị Công an Thành phố Móng Cái xử phạt hành chính tại Quyết định số 190/QĐ-XPHC về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức: Cảnh cáo. Do đó, cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy họ là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập không thường xuyên, nên, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết ấn định mức hình phạt tương xứng đối với các bị cáo ở trong khung đã truy tố và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo T công dân có ích cho xã hội và gia đình.

[7]. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Sau khi giám định, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Móng Cái tổng số 5,08g ma túy loại Methamphetamine, 01 ống thủy tinh một đầu uốn cong có bầu tròn cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu trong niêm phong số 590/KL-KTHS theo đúng quy định của pháp luật; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy được cấu tạo bởi 01 (một) bình thủy tinh cao 16cm, ở miệng bình có gắn ống hút; 01 (một) bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu WHITE HOUSE; 01 (một) hộp nhựa màu đen, kích thước (5x5x2)cm; 01 (một) túi nilon trong suốt, kích thước (12x8)cm, bên trong túi đựng 74 (bảy mươi tư) túi nilon trong suốt, bên trong các túi không chứa gì; 01 (một) chiếc bật lửa ga màu vàng đây là những vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, là công cụ, phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng do đó căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng bên trong lắp 01 sim, máy đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo H và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, bên trong lắp 01 sim, máy đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo T đều sử dụng vào việc liên lạc với nhau trao đổi mua bán trái phép chất ma túy là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội; số tiền 200.000đ thu giữ của bị cáo H là tiền bán ma túy mà có nên căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu ghi trắng bên trong lắp 01 sim là điện thoại của anh Nghiêm Mạnh C không liên quan đến việc phạm tội, do đó, căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

cần trả lại cho anh Cường.

[8]. Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo Lê Thị Thu H và Bùi Công T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật về án phí.

[9]. Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Liên quan trong vụ án có người đàn ông tên T đã bán ma túy cho H, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Đối với anh Trần Vũ C có hành vi chuyển giúp Bùi Công T số tiền 200.000 đồng vào tài khoản cho Lê Thị Thu H, nhưng anh Cường không biết T dùng để mua ma túy nên không đề cập xử lý.

Các anh Nghiêm Mạnh C và Trần Văn P, qua giám định tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu, họ đều khai do đã tự sử dụng ma túy các ngày trước đó, ngoài lời khai của họ thì không có tài liệu chứng minh nên Công an Thành phố Móng Cái đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố: bị cáo **Lê Thị Thu H** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo **Bùi Công T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Lê Thị Thu H 07 (*bảy*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Bùi Công T 21 (*hai mươi một*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/4/2022.

II. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, còn nguyên vẹn, không rách nát. Mặt trước túi ghi “Phòng kỹ thuật hình sự Đội giám định số 590/KL-KTHS. Mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số 590, ngày 14 tháng 4 năm 2022”.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy được cấu tạo bởi 01 (một) bình thủy tinh cao 16cm, ở miệng bình có gắn ống hút.

- 01 (một) bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu WHITE HOUSE; 01 (một) hộp nhựa màu đen, kích thước (5x5x2)cm; 01 (một) túi nilon trong suốt, kích thước (12x8)cm, bên trong túi đựng 74 (bảy mươi tư) túi nilon trong suốt, bên trong các túi không chứa gì; 01 (một) chiếc bật lửa ga màu vàng;

2. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng bên trong lắp 01 sim, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (điện thoại của Lê Thị Thu H);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, bên trong lắp 01 sim, máy không lên nguồn, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong (điện thoại của Bùi Công Thành);

3. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: số tiền 200.000đ thu của Lê Thị Thu H.

4. Trả lại cho anh Nghiêm Mạnh C: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu ghi trắng bên trong lắp 01 sim, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong.

Tình trạng vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng số 97/2022/THA, ngày 18/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

III. Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Thị Thu H và Bùi Công T, mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

IV. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Thành phố Móng Cái;
- Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Nhà Tạm giữ Công an Thành phố

Móng Cái;

- Bị cáo; người có QL, NVLQ;
- Cơ quan Thi hành án HS+DS;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Dương Thị Thu Hà